

# CHUYỂN THỂ KÍ HIỆU BIỂU THỊ THỜI GIAN TỪ VĂN CHƯƠNG ĐẾN ĐIỆN ẢNH TRONG TRƯỜNG HỢP “TÔI THẤY HOA VÀNG TRÊN CỎ XANH” (Dưới góc nhìn liên văn bản và liên kí hiệu)

HOÀNG HỮU PHƯỚC

*Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế*

**Tóm tắt:** Nghiên cứu đồng thời liên văn bản và kí hiệu học sẽ nhận thấy mối liên hệ bao hàm giữa hai hệ lí thuyết, dùng phương pháp liên ngành để nghiên cứu hai hệ lí thuyết đó nhằm khai thác sự chuyển thể giữa văn học và điện ảnh sẽ có nhiều góc nhìn mới lạ và thiết thực. Bài báo sẽ chỉ ra sự tương tác giữa các khái niệm trọng yếu trong hệ lí thuyết liên văn bản và kí hiệu học, các điểm tựa lí luận khi so sánh hai hệ lí thuyết, đồng thời chỉ ra mối quan hệ giữa chúng, khai triển vấn đề chuyển thể dưới góc nhìn của hai hệ lí thuyết và dẫn chứng bằng việc nghiên cứu trường hợp: kí hiệu biểu thị thời gian trong truyện và phim “Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh”.

**Từ khóa:** Liên văn bản, kí hiệu học, chuyển thể văn học - điện ảnh, kí hiệu biểu thị thời gian, “Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh”.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Các nhà lí luận tiên phong như Jacques Derrida, Roland Gérard Barthes, Julia Kristeva, Umberto Eco đều nhấn mạnh liên văn bản là thuộc tính bản thể của mọi văn bản, là sự xóa nhòa giữa các văn bản thuộc loại thể khác nhau và loại hình khác nhau, là sự chuyển dịch một (hay nhiều) hệ thống kí hiệu này vào sang hệ thống kí hiệu khác. Mặc dù thuật ngữ liên văn bản là một chỉ dẫn tuyệt vời cho việc nghiên cứu vấn đề chuyển thể văn chương – điện ảnh, tuy nhiên, cần đặc biệt lưu ý đến ý kiến của nhà ngôn ngữ học Roman Jakobson về 3 loại hình dịch. Ông cho rằng, cần phân biệt 3 loại hình dịch: *Dịch nội ngữ* - chuyển từ cách diễn đạt này sang cách diễn đạt khác trong cùng một ngôn ngữ; *dịch liên ngữ* - chuyển từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác; và *dịch liên - ký hiệu* (intersemiotic translation) - chuyển từ một văn bản viết sang một hệ thống ký hiệu phi từ vựng khác, chẳng hạn, chuyển thể một tác phẩm văn học thành phim hay thành kịch [3]. Với việc tác phẩm văn học được chuyển thể lên màn ảnh, người ta chứng kiến sự chuyển dịch của các loại hình nghệ thuật kéo theo nó là sự chuyển dịch của các hệ hình văn hóa: từ văn hóa đọc chuyển sang văn hóa nghe – nhìn; từ hình tượng nghệ thuật gián tiếp trở thành hình tượng nghệ thuật trực tiếp, có thể nhìn thấy bằng mắt, nghe thấy bằng tai. Sự chuyển thể văn chương – điện ảnh như là quá trình chuyển dịch liên kí hiệu nên nó không chỉ chịu áp lực của sự khác biệt loại hình và kí hiệu mà còn có mối quan hệ liên văn bản, liên chủ thể, bởi ở đó còn có sự đồng sáng tạo của đạo diễn và diễn viên. Chính sự tương tác của các yếu tố kỹ thuật, văn hóa, tâm lí và chiều sâu liên văn bản khiến cho tác phẩm điện ảnh có thể không trung thành với bản gốc mặc dù dựa trên bản gốc. Thomas Leitch từng nói: “Chuyển thể là bản dịch”, hiểu theo cách

nhìn kí hiệu học, đây là một quá trình giải mã và lập mã không chỉ đòi hỏi các phẩm chất tin – đạt – nhã mà còn đòi hỏi sự sáng tạo không ngừng.

Vấn đề chuyển thể văn học – điện ảnh dưới góc nhìn liên văn bản và liên kí hiệu khá phức tạp. Cả hai khái niệm này đều đề cập đến “sự chuyển dịch kí hiệu” trong quá trình chuyển thể. Nói cách khác, để làm rõ sự chuyển thể giữa một tác phẩm văn học sang một tác phẩm điện ảnh dưới góc nhìn liên văn bản và liên kí hiệu là chúng ta đang nghiên cứu sự chuyển dịch từ kí hiệu này sang kí hiệu khác, giải thích tại sao lại có sự vênh lệch giữa hai hệ thống kí hiệu, tác động đối với “người gửi” và “người nhận” khi sử dụng hai hệ thống kí hiệu đó trong môi trường tương tác của mạng lưới vô số văn bản xuất phát từ xã hội và lịch sử.



Chúng ta có thể thấy sự vênh lệch của hai loại hình kí hiệu:

Đối với văn học và điện ảnh, lẽ dĩ nhiên, hai loại hình nghệ thuật này có hai hệ thống kí hiệu hoàn toàn khác nhau. Văn học dùng ngôn ngữ là hệ thống kí hiệu. Hệ thống này lấy âm vị làm đơn vị nhỏ nhất. Điện ảnh lấy cùng lúc: âm thanh - hình ảnh làm hệ thống kí hiệu. Chính vì dùng cùng lúc hai hệ thống kí hiệu vật chất: âm thanh - hình ảnh, điện ảnh có đơn vị kí hiệu nhỏ nhất là “cảnh quay” (scene), được hiểu là không gian hình ảnh, được quy định bằng những cỡ cảnh, chứa đựng một lượng thông tin bên trong.

Hai hệ thống kí hiệu này cũng khác nhau về mặt biểu thị, văn học có ưu điểm là có thể đi sâu vào tư tưởng, nội tâm của con người nên một kí hiệu trừu tượng như “trương tu” rất dễ được biểu thị, điện ảnh không làm được như vậy. Tuy nhiên, điện ảnh có lợi thế về trực quan, ví như kí hiệu về “hoa vàng” trong điện ảnh, người ta chỉ cần vài giây là biết được bông hoa đó thuộc loài hoa gì, mọc ở đâu, kích thước, trạng thái như thế nào,... trong khi dùng chục câu văn miêu tả chưa chắc đã đúng ý tác giả, mà trong đầu độc giả mỗi người lại hình dung một bông “hoa vàng” của riêng họ. Một điểm đáng lưu ý nữa là hệ thống kí hiệu văn học mang tính dân tộc, nghĩa là nó thường viết/ nói bởi thứ tiếng dân tộc khai sinh ra nó, và chỉ có những người hiểu tiếng nói của dân tộc ấy mới hiểu được. Còn kí hiệu điện ảnh mang tính quốc tế, những bộ phim câm, phim hoạt hình, phim lồng nhạc không cần chuyển dịch ngôn ngữ như văn học, vẫn có thể đến với khán giả trên khắp thế giới. Thậm chí, những bộ phim mà khán giả không hiểu được tiếng, nhưng quan sát hành động, cử chỉ, diễn xuất của nhân vật, tác giả cũng phần nào đoán được ý nghĩa.

## 2. CHUYỂN THỂ KÍ HIỆU BIỂU THỊ THỜI GIAN TỪ VĂN CHƯƠNG CỦA NGUYỄN NHẬT ÁNH ĐẾN ĐIỆN ẢNH CỦA VICTOR VŨ

Tác phẩm *Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh* được chuyển thể thành một bộ phim điện ảnh cùng tên bởi đạo diễn Victor Vũ. Victor Vũ, tên thật Vũ Quốc Việt là một đạo diễn phim, nhà biên kịch phim, nhà sản xuất phim và người dựng phim người Mỹ gốc Việt. Victor Vũ có một sự nghiệp thành công với rất nhiều các thể loại phim điện ảnh đa

dạng, ông đoạt giải "Đạo diễn điện ảnh xuất sắc nhất" tại Liên hoan phim Cánh Diều Vàng 2012. Bộ phim *Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh chiếu* vào tháng 10 năm 2015 với doanh thu phòng vé rất cao và gây được nhiều sự chú ý trong công chúng. Tính đến tháng 10 năm 2015, *Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh* đã trải qua 28 lần tái phát hành với tổng số bản in lên đến 130.000 bản.

Kí hiệu biểu thị thời gian trong phim và truyện, lẽ dĩ nhiên, có điểm khác nhau. Ví dụ như cụm từ "Bình minh lên" trong truyện, là hệ thống kí hiệu bằng chữ, ba từ, nhanh gọn, rõ ý; thì trong phim, lại là cảnh mặt trời nhô lên cao, ánh nắng lan khắp mặt đất, chiếu vào vườn, chiếu vào mắt của nhân vật Thiều đang say ngủ. Rõ ràng chúng ta đã thấy sự "chuyển dịch" kí hiệu từ hai loại hình nghệ thuật, mặc dù đều đi đến cái đích là thông báo: Bình minh đã lên, nhưng vì hệ thống kí hiệu khác nhau, dẫn đến tác động thẩm mỹ tới người nhận cũng khác nhau. Trong trường hợp này, rõ ràng, với ưu điểm là nghệ thuật trực quan, điện ảnh có phần nổi trội hơn văn học.

Sau đây là một số kí hiệu biểu thị thời gian trong phim và truyện "Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh":

Bảng 1. Một số kí hiệu biểu thị thời gian trong truyện "Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh" của Nguyễn Nhật Ánh

STT	Thời điểm được kí hiệu	Kí hiệu	Đoạn văn chứa kí hiệu	Vị trí (trang số)
1	Sáng	mặt trời lên	Ngoài đồng, thóc đã được gieo và mạ bắt đầu ngoi lên về phía <b>mặt trời lên</b> .	227
2	Sáng	khi bình minh lên	Rất may, lũ chỉ quét qua một đêm. <b>Khi bình minh lên</b> , mưa ngớt, nước bắt đầu rút dần để lại mặt đường nhớp nháp và sạt lở, và vô số rác rến, gỗ mục [...]	146
3	Trưa	trời đứng bóng	Chú lại kể chuyện thằng Ghé đi làm rẫy, <b>trời đứng bóng</b> gặp ông Năm Ve dọc đường về, hỏi "Ba đi đâu đây?",	14
4	Trưa	trời nắng	Đề ba tôi bắt quả tang hai anh em lang thang ngoài <b>trời nắng</b> , cũng gần như đề thần chết tóm được gáy.	28
5	Chiều	bóng tà	Lúc này trông nó chẳng khác nào con chim non bơ vơ khi <b>bóng tà</b> xuống.	111
6	Chiều	cuối ngày	<b>Cuối ngày</b> , tôi ngồi trong nhà ngó ra, thấy mây tụ lại từng bầy	145
7	Đêm	trăng sáng	Những đêm <b>trăng sáng</b> , nếu không qua nhà chị Vinh, tôi và lũ bạn lại tụ tập ở sân nhà con Xín chơi u, chơi bịt mắt bắt dê, chơi cướp cờ, chơi thả đĩa ba ba...	53
8	Đêm	tối đen	<b>Tối đen</b> , ngồi trong nhà nhìn ra những đóm nhang lập lờ mẹ tôi vẫn thấp hàng đêm trước mộ, anh em tôi đùa nào cũng cảm thấy rờn rợn.	13

Bảng 2. Một số kí hiệu biểu thị thời gian trong phim  
 “Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh” của đạo diễn Victor Vũ

STT	Thời điểm được kí hiệu	Kí hiệu	Cảnh quay có chứa kí hiệu	Vị trí (thời điểm xuất hiện)
1	Sáng	Ánh sáng mặt trời, tiếng gà gáy	Cảnh Tường đang ngủ, ánh mặt trời soi vào khe cửa, ngoài sân, tiếng gà và tiếng cóc kêu vọng lại	6p41
2	Sáng	Cảnh và âm thanh họp chợ	Cảnh người ta họp chợ, bày hàng ra bán, tiếng người trò chuyện, rao hàng, tiếng xe kéo, tiếng đồ đạc va vào nhau	7p57
3	Sáng	Ánh sáng ban ngày	Cảnh hai người đi trên cánh đồng, dưới ánh sáng buổi sớm	15p33
4	Trưa	Mặt trời đứng bóng, học sinh tan học	Cảnh Thiệu và Mận đi học về	23p45
5	Trưa	Ánh sáng đậm, tiếng chim khướu kêu giữa cánh đồng	Cảnh Thiệu đi trên đường về nhà	25p09
6	Chiều	Trời xé, mây đen kéo đến, tiếng sấm chớp của cơn mưa rào	Cảnh Mận và Thiệu ngồi trông nhà	37p40
7	Chiều	Bóng chiều, ánh sáng nhạt, những chuyến xe trên đường về	Cảnh Mận, Thiệu, Tường ngồi trên đường lộ chờ má về	56p54
8	Tối	Ánh đèn dầu, tiếng dế kêu	Cảnh Thiệu chong đèn ngồi học bài.	5p32
9	Tối	Tiếng dế, đồng lúa cháy đượm giữa sân nhà	Cảnh chú Đàn kể chuyện ma cho Tường và Thiệu nghe giữa đồng lúa trước sân	8p52

Qua bảng, ta thấy, rõ ràng văn học và điện ảnh đều có “một kho kí hiệu dự trữ để ám chỉ một khái niệm/ ý nghĩa nhất định”. Ví dụ như để miêu tả trời sáng, các nhà văn thường bắt đầu bằng cụm từ - hình ảnh: *trời đã sáng/ bình minh lên/ mặt trời đã hé rạng đông/ mặt trời nhú lên sau ngọn đồi,...* đối với điện ảnh, đó *những thủ pháp chuyển thời gian truyền thống như mờ chông, khung cảnh tối dần, sáng dần, cảnh mặt trăng mờ đi hay một ngày mới bắt đầu bằng cảnh bình minh...* Tất nhiên, có cái chung trong “kho kí hiệu”, thì cũng có những cái riêng, cái đó tùy thuộc vào cá tính của nhà văn cũng như đạo diễn.

Tất nhiên, để đánh giá một kí hiệu có nằm trong “kho kí hiệu của xã hội” hay không, nghĩa là chúng có được dùng một cách phổ biến, và người nhận nhận thấy tín hiệu một

cách dễ dàng, không qua quá nhiều lớp suy nghĩ, vẫn là một công việc mang tính cảm tính. Tuy nhiên, đó lại là một công việc để đánh giá sự sáng tạo của nhà văn/ đạo diễn. Vậy nên, chúng tôi đã tiến hành thống kê kí hiệu biểu thị thời gian trong phim và truyện *Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh* theo kiến giải của chúng tôi (với tư cách chúng tôi là đại diện của độc giả và khán giả khách quan). Qua thống kê, phân tích, chúng tôi nhận thấy:

- Nhà văn Nguyễn Nhật Ánh chưa sử dụng nhiều các kí hiệu mới. Người đọc nhận ra sự quen thuộc của các kí hiệu, Nguyễn Nhật Ánh kí hiệu thời gian bằng cách miêu tả sự vận động của mặt trời: buổi sáng thì có: “mặt trời lên”, “khi bình minh lên”, buổi trưa thì “trời đứng bóng”, “trời nắng”, buổi chiều thì: “bóng tà”, “cuối ngày”, buổi tối thì: “Tối đen”. Tuy nhiên, điều đó nằm trong dụng ý nghệ thuật của tác giả, khi mà mục đích chính của câu truyện nhằm giúp độc giả hồi cố lại một thời đã qua, với tuổi thơ, với những gì quen thuộc, thân thương thì sử dụng những kí hiệu biểu thị thời gian không mới một cách để tác phẩm diễn ra nhẹ nhàng, gần gũi (xem phần Bảng 2.1). Hơn nữa, trong tác phẩm văn học, ít ai quan tâm đến ngày tháng, tác giả và độc giả đều bị cuốn theo mạch truyện, nên các kí hiệu biểu thị thời gian xuất hiện ít, nhất là khi so sánh với điện ảnh. Mặt khác, *Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh* không viết ra để trở thành một tác phẩm cách tân về mặt nghệ thuật, mà là một tác phẩm cần chạm vào lòng người về mặt nội dung, nên hệ thống kí hiệu quen thuộc cũng là điều dễ hiểu.

Còn trong phim *Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh* lại khác, xuất hiện khá nhiều kí hiệu biểu thị thời gian mới. Một phần là do đặc trưng của điện ảnh: nghệ thuật trực quan. Nói rõ hơn, bất kì hành động nào của nhân vật đều được/ bắt buộc phản ánh trong một khoảng không - thời gian xác định, có nghĩa là nhân vật đó hoặc là đang được miêu tả lúc ban ngày hoặc là vào ban đêm, phải xác định rõ ràng chứ không “mập mờ” như văn học. Ví dụ hành động “*chú Đàn kể chuyện ma cho Tường và Thiều nghe*”, trong tác phẩm văn học không thể xác định đó là buổi nào: “*Đã thế, chú Đàn mỗi khi đến chơi lại hay tụ tập hai anh em tôi lại để nghe chú kể chuyện ma. [...] Chú kể liên tu bất tận, hết chuyện này đến chuyện khác. Chuyện nào của chú cũng rùng rợn, tôi chẳng rõ từ đâu chú biết lắm thế*” [1,13], nhưng trong phim có thể xác định ngay đó là buổi tối (hình ảnh dẫn chứng):



Hình 1. Cảnh phim chú Đàn kể chuyện cho Tường và Thiều nghe

*Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh* lại được xây dựng trong một thời gian dài, nghĩa là trong phim phải liên tục chuyển cảnh sáng - tối, dẫn đến việc kí hiệu biểu thị thời gian trong phim dày đặc. Điều đó dẫn đến một hệ quả: đạo diễn phải liên tục nghĩ các kí hiệu mới lạ, để mạch phim không bị nhàm chán, không để mỗi lần chuyển ngày trong cảnh phim đều bắt đầu bằng cảnh “mặt trời lên”, đêm xuống lại bắt đầu bằng cảnh “ánh trăng sáng với những vì sao lấp lánh?”. Mặt khác, đạo diễn Victor Vũ là một Việt kiều, sống và làm việc lâu năm ở nước ngoài, nên cách nhìn, cách kiến tạo kí hiệu của ông cũng có nhiều điểm khác so với các đạo diễn trong nước. Chính vì vậy, kí hiệu biểu thị thời gian trong phim “*Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh*” thực sự rất đa dạng và phong phú. Nhận xét riêng đối với kí hiệu biểu thị thời gian trong phim:

Về kí hiệu buổi sáng: thường gắn liền với cách chỉnh tone ánh sáng mạnh dần, trong phim thường kèm theo tiếng cóc, là tiếng của “Cu Cậu”. Kí hiệu đó vừa biểu thị thời gian, vừa biểu thị sự gắn bó của nhân vật Tường đối với “Cu Cậu”: âm thanh vừa báo hiệu buổi sáng, vừa là tiếng gọi thôi thúc Tường chạy ngay ra sân chơi với “Cu Cậu”. Kí hiệu buổi trưa và buổi chiều khó phân biệt, bởi điện ảnh khác với văn học ở chỗ, không thể phát ngôn thuyết minh trực tiếp được. Đạo diễn muốn khán giả xác định đó là buổi trưa hay chiều phải nhờ những hình ảnh, âm thanh trong “kho lưu trữ xã hội” để giải mã. Ví dụ như buổi trưa là cảnh tan học của lớp buổi sáng, ánh sáng mặt trời đậm, bóng đổ từ góc trên đỉnh đầu. Buổi chiều là cảnh ánh sáng mặt trời yếu dần, sậm lại, cảnh tan chợ tiếng sấm từ những cơn mưa rào,...

Kí hiệu thời gian buổi chiều xuất hiện ít trong bộ phim, 83% số lượng cảnh buổi chiều xuất hiện là cảnh mưa rào, với mây đen và sấm chớp kéo đến. Đây không chỉ là kí hiệu biểu thị thời gian, mà là “bước đệm” để đạo diễn “mượn đường dẫn” miêu tả nội tâm nhân vật: u sầu hay lo lắng, cũng bởi vì điện ảnh không thể nói trực tiếp tư tưởng nhân vật như trong văn học, nên mỗi lần tâm trạng nhân vật vui hay buồn, yếu tố ánh sáng xung quanh (cũng là yếu tố liên quan trực tiếp đến kí hiệu biểu thị thời gian) phải luôn được chú trọng. Buổi chiều, ánh sáng âm đạm, kèm theo những cơn mưa giông là một “môi trường tốt” để miêu tả một “nội tâm u sầu”.

- Kí hiệu thời gian ban đêm xuất hiện với tần suất khá lớn (47 %), đa số kí hiệu thời gian ban đêm được đạo diễn Victor Vũ “mượn” ánh lửa để miêu tả. Đó là một yếu tố tất yếu bởi khung cảnh miêu tả ở vùng nông thôn, ánh đèn điện chưa phổ biến, và dùng các kí hiệu như: ánh trăng, các vì sao để miêu tả ban đêm thì thật là bình thường, nhàm chán. Kí hiệu ánh lửa được khai triển rất đa dạng: đó là đồng lửa lớn ngoài sân, khi Tường và Thiệu nghe chú Đàn kể chuyện, là ánh lửa đèn dầu khi Thiệu học bài, là ánh nến khi lũ trẻ chơi trò kéo đèn Trung thu, là đám cháy khi nhà con Mận bị hỏa hoạn, là ánh sáng hắt vào mặt thẳng Tường khi Tường nghe I ba mẹ kể về sự túng quẫn,... Mặc dù ý nghĩa của kí hiệu biểu thị thời gian ban đêm rất đa dạng, nhưng nhìn chung, đa số đều biểu thị sự âm áp, quây quần, mà nguyên nhân, theo chúng tôi, đó là do gam màu nóng mà ánh lửa mang lại. Nó khiến khung cảnh trở nên ấm cúng, tạo điều kiện để triển khai các hành động như “giải bày”, “tâm sự”, “kể chuyện”, “thôn thục”...

Xét về mặt hiệu ứng thẩm mỹ, vì kí hiệu biểu thị thời gian thực chất là một kí hiệu mang tính trực quan, là thế mạnh của điện ảnh, nên phải công nhận rằng điện ảnh có hiệu ứng thẩm mỹ tốt hơn văn học. Nhưng chúng ta cần có cái nhìn tổng quát, mỗi ngành nghệ thuật có một thế mạnh riêng, nên nhận định hiệu ứng thẩm mỹ của loại hình nghệ thuật này tốt hơn hay kém hơn cái kia, chúng ta phải xem xét trong từng trường hợp cụ thể, tránh quy chụp, đánh đồng.

### 3. KẾT LUẬN

Khám phá sự chuyển thể giữa văn học và điện ảnh, như đã nói, là khám phá sự chuyển dịch các kí hiệu. Thông qua việc khám phá mối liên hệ và sự khác biệt, vênh lệch giữa hai loại hình kí hiệu, ta sẽ chỉ ra được hiệu ứng thẩm mỹ của mỗi loại hình nghệ thuật. Đây là một việc làm rất có ý nghĩa trong thời đại văn học và điện ảnh cùng song hành, tương hỗ lẫn nhau và có sức tác động rất lớn đến tư tưởng, ý thức và trình độ cảm thụ thẩm mỹ của người nhận.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Nhật Ánh (2010). *Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh*, NXB Trẻ, TP Hồ Chí Minh.
- [2] Lê Minh Kha (2015). Dịch liên ký hiệu: Giữa văn học và điện ảnh, *Báo Bình Định*, số ngày 09/06/2015.
- [3] Julia Kristeva (1973). *The System and the Speaking Subject* (tạm dịch: Hệ thống và chủ đề nói), Times Literary Supplement, New York.
- [4] Robert Stam, Robert Burgoyne, Sandy Flitterman-Lewis (1992). *New vocabularies in film semiotics Structuralism, post-structuralism and beyond*, published by Routledge, London.

**Title:** TRANSFORMING SYMBOL INDICATING TIME FROM LITERATURE TO FILM IN THE CASE OF “I SEE YELLOW FLOWERS ON GREEN GRASS” (through the view of Intertextuality and Intersemiotic)

**Abstract:** Researching both Intertextuality and Semiotics will realize the relationship between two theoretical systems. Using that interdisciplinary methods can exploit the adaptation between literature and cinema, which will have more novel and practical perspectives. The article will show the interaction between the key concepts in theoretical system of Intertextuality and Semiotics. Also, it will show the theory fulcrum when comparing the two systems of theory, point out the relationships between them and develop adaptation problems from the perspective of two theoretical systems and citation by the sign of time in the story and the movie: “I see yellow flowers on the green grass”.

**Keywords:** Intertextuality, Semiotics, literary adaptations - cinema, the sign of time, I see yellow flowers on the green grass.